TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày: 14/01/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lại Hà Phương và bà Nguyễn Thị Bích Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hường - thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Htham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 14/01/2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 342/2021/TLST-HS ngày 30/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 340/2021/QĐXXST-HS ngày 07/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đình H; Giới tính: Nam; sinh năm1987; HKTT: Tổ 2, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, Đảng phái: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: không; Bố đẻ: Nguyễn Đình H, SN: 1956; Mẹ đẻ: Lê Thị M, SN: 1956; Anh, chị em ruột: Gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ ba; Vợ, con: Chưa có;

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 84/HSST ngày 27/5/2019 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/9/2020.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 16/HSST ngày 28/4/2010 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/2012 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2021; đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02-Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thanh T; Giới tính: Nam; sinh năm 1999; HKTT: Tổ 7, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Đảng phái, Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: không; Tiền án, tiền sự: không; Bố đẻ: Không rõ; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị L, SN: 1973; Vợ: Trương Thị Thảo V, SN: 2001; Con: có 01 con là Nguyễn Quỳnh N, SN: 2019.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/8/2021 đến ngày 30/8/2021; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại:

1.Anh Dương Văn T, sinh năm: 1991, HKTT: Đội 3, xã T, huyện N, tỉnh N; Trú tại: Số 87, ngõ 151 N, quận H, TP Hà Nội, xin vắng mặt.

2.Anh Trần Anh T, SN 1982; HKTT: thôn Q, xã Minh Hòa, huyện Y, tỉnh P; Trú tại: Số 14, ngõ 192, đường G, phường P, quận T, TP Hà Nội, xin vắng mặt.

3.Chị Đặng Thị Thu H, SN 1987; trú tại: CT1B, Bộ tư lệnh quân khu thủ đô, phường Y, quận H, TP Hà Nội, xin vắng mặt.

4.Chị Triệu Thị Y, SN 1988, trú tại: CT1B, Bộ tư lệnh quân khu thủ đô, phường Y, quận H, TP Hà Nội, vắng mặt.

5.Chị Trịnh Thị Diệu L, SN 1998, HKTT: Thôn X, xã V, huyện V, tỉnh T; Trú tại: 31 đường Q, phường P, quận H, TP Hà Nội, xin vắng mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Đình H, sinh năm 1956; Địa chỉ: Tổ 2, phường P, quận H, TP Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiêu ăn tiêu, trong khoảng thời gian từ ngày 21/6/2021 đến ngày 21/8/2021, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của người khác. Nguyễn Đình H đã **04** lần thực hiện hành vi Cướp giật tài sản và **01** lần thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản. Sau khi chiếm đoạt đươc tài sản, H mang tài sản bán cho Nguyễn Thanh T là chủ cửa hàng điện thoại *TmNguyễn*, T và H không hứa hẹn trước, nhưng do hám lợi T đã mua tài sản do H phạm tội mà có để bán lại cho người khác kiếm lời, chứng minh được cụ thể như sau:

I.Hành vi Trộm cắp tài sản của Nguyễn Đình H và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của Nguyễn Thanh T:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/6/2021, Nguyễn Đình H một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu, BKS: 29X3-09xxx đi từ nhà đến khu vực Chung cư CT2, phường Y, quận H, với mục đích xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, khi H đi đến đoạn đường nội bộ khu Chung cư CT2 thì phát hiện thấy anh Dương Văn T, sinh năm: 1991, HKTT: xã T, huyện N, tỉnh N đang nằm ngủ trên chiếc xe máy của mình, xe dựng trên vỉa hè đối diện sảnh toà CT2. Trên ngực anh T có túi đựng đồ cá nhân không kéo khoá. H dừng xe, tắt máy, dựng xe dưới lòng đường. Sau đó, H đi bộ đến nơi anh T đang nằm ngủ, mở túi đồ trên ngực anh Tt và lấy của anh T 01(một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung S21, Plus màu đen. Sau khi lấy được chiếc điện thoại của anh T, H gọi điện thoại đến số thuê bao 0846816xxx của Nguyễn Thanh T để bán cho Tm chiếc điện thoại của anh T. Tại đoạn cổng làng tổ dân phố 5- 6 phường Y, quận H, H đã bán chiếc điện thoại di động của anh T cho Tm lấy số tiền 5.000.000 đồng, toàn bộ số tiền H đã sử dụng ăn tiêu cá nhân hết. Sau khi mua chiếc điện thoại của H, Tm đã phá mật khẩu, xóa toàn bộ dữ liệu trong điện thoại và bán lại cho một người nam giới tên D (không rõ địa chỉ cụ thể) lấy số tiền 8.000.000 đồng, Tm được hưởng lợi 3.000.000 đồng.

Ngày 21/8/2021, anh Dương Văn T có đơn trình báo đến Công an phường Y, quận H.

Tại biên bản và Kết luận định giá tài sản số 242A ngày 28/8/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận H, kết luận: "01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung S21 Plus màu đen, dung lượng 128 Gb, đã qua sử dụng, trị giá 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng)".

II.Hành vi Cướp giật tài sản của Nguyễn Đình H và T thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của Nguyễn Thanh T

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 06/7/2021, Nguyễn Đình H điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu, BKS 29X3-094.97 đi từ nhà ra Quốc lộ 6 (QL6), với mục đích xem có ai có sơ hở thì cướp giật tài sản. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, khi H điều khiển chiếc xe BKS 29X3-09xxx đi đến đoạn trước cửa gara ôtô Thắng Lợi thuộc phường P, quận H thì phát hiện thấy anh Trần Anh T, SN 1982, HKTT: thôn Quyết T, xã M, huyện Y, tỉnh P đang đứng chờ xe Buýt trên tay cầm

01(một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 Plus, màu bạc, dung lượng 256Gb. H điều khiển xe đi áp sát người anh T, dùng tay trái giật chiếc điện thoại trên tay anh T rồi điều khiển xe bỏ chạy theo hướng đi huyện C, TP.Hà Nội. Sau khi lấy được chiếc điện thoại của anh T, H gọi điện thoại cho Nguyễn Thanh Tm và hẹn đến đoạn cổng làng tổ dân phố 5- 6 phường Y, quận H. Tại đây, H đã bán chiếc điện thoại di động cướp giật được của anh Trần Anh T cho T lấy số tiền 5.000.000 đồng, toàn bộ số tiền H sử dụng ăn tiêu cá nhân hết. Sau khi mua chiếc điện thoại của H, Tm đã phá mật khẩu, xóa toàn bộ dữ liệu trong điện thoại và bán lại cho một người nam giới tên N (Tm không biết địa chỉ cụ thể) lấy số tiền 8.000.000 đồng, Tm được hưởng lợi 3.000.000 đồng.

Ngày 07/7/2021, anh Trần Anh T đến Công an phường P, quận H trình báo về việc bị cướp giật tài sản như đã nêu trên.

Tại biên bản và Kết luận định giá tài sản số 236 ngày 07/8/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận H, kết luận: "01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung S21 Plus màu đen, dung lượng 128 Gb, đã qua sử dụng, trị giá 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng)".

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/7/2021, Nguyễn Đình H một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 29X3-09xxx đi từ nhà đến khu vực Chung cư C, gần Binh đoàn 12, Bộ tư lệnh Thủ đô, phường Y, quận H, với mục đích xem có ai có sơ hở thì cướp giật tài sản. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, khi H đi đến đoạn sân Chung cư CT1A, phường Y, quận H thì phát hiện thấy chị Đặng Thị Thu H, SN 1987, trú tại: CT1B, phường Y, quận H, TP.Hà Nội đang đi bộ ở sảnh chung cư trên tay cầm 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Promax, màu xanh rêu, dung lượng 256 Gb. Hđiều khiển chiếc xe BKS: 29X3-09xxx áp sát chị H, dùng tay trái giật chiếc điện thoại trên tay chị H và bỏ chạy. Sau khi lấy được chiếc điện thoại của chị H, H gọi điện thoại đến số thuê bao 0846816xxx cho Nguyễn Thanh Tm và hẹn Tm đến đoạn cổng làng tổ dân phố 5- 6 phường Y, quận H. Tai đây, H đã bán chiếc điện thoại của chị H cho Tm lấy số tiền 7.000.000 đồng, toàn bộ số tiền Hsử dụng ăn tiêu cá nhân hết. Sau khi mua chiếc điện thoại của H, Tm đã phá khoá mật khẩu, xóa toàn bộ dữ liệu trong điện thoại và cho chị Trương Thị Thảo V, SN 2001, trú tại: Tổ 7, phường Y, quận H, TP.Hà Nội (là vợ của Tm) sử dụng.

Ngày 22/8/2021, chị Đặng Thị Thu H đến Công an phường Y, quận H trình báo về việc bị cướp giật tài sản như đã nêu trên.

Tại biên bản và Kết luận định giá tài sản số 242A ngày 28/8/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận: "01 (một) chiếc điện thoại Iphone 11Promax, màu xanh rêu, dung lượng 256 Gb, đã qua sử dụng, trị giá 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng)".

Lần thứ ba: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19/8/2021, Nguyễn Đình H điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu, BKS 29X3-09xxx đi từ nhà đến khu vực Chung cư C, gần Binh đoàn 12, Bộ tư lệnh thủ đô, phường Y, quận H, với mục đích xem có ai có sơ hở thì cướp giật tài sản. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, H đi đến đoạn đường nội bộ khu chung cư C, phường Y, quận H thì phát hiện thấy chị Triệu Thị Y, SN 1988, trú tại: CT1B, phường Y, quận H, Hà Nội đang đi bộ cùng chiều phía trước trên tay cầm 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A01, màu xanh, số Imei: 352287/56/2xxxx4/4. Hđiều khiển chiếc xe BKS 29X3-09xxx từ phía sau đi lên áp sát người chị Y và giật chiếc điện thoại trên tay chị Y và bỏ chạy. Đến sáng ngày 20/9/2021, H và Tm gặp nhau ở cổng làng tổ dân phố 5- 6 phường Y, quận H. Tại đây, H bán chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung A01, màu xanh của chị Y cho Tm lấy số tiền 500.000 đồng, toàn bộ số tiền H sử dụng ăn tiêu cá nhân hết.

Ngày 22/8/2021, chị Triệu Thị Y đến Công an phường Y, quận H trình báo về việc bị cướp giật tài sản như đã nêu trên.

Tại biên bản và Kết luận định giá tài sản số 242A ngày 28/8/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận H, kết luận: "01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung A01, màu xanh, số Imei: 352287/56/2xxxx4/4, đã qua sử dụng, trị giá 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng)".

Lần thứ tư: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 21/8/2021, Nguyễn Đình H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 29X3-094.97 đi từ nhà đến khu vực Chung cư C, gần Binh đoàn 12, Bộ tư lệnh Thủ đô, phường Y, quận H, với mục đích xem có ai có sơ hở thì cướp giật tài sản. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, H đi đến đoạn trước cửa Chung cư C, phường Y, quận H thì phát hiện thấy chị Nguyễn Thị Kim A, SN 1998, trú tại: tổ dân phố 5, phường P quận Hà Đông, TP.Hà Nội đang dừng xe máy ở dưới lòng đường nội bộ gần cột đèn sân Chung cư CT3. Khoảng 05 phút sau, chị Trịnh Thị Diệu L, SN 1998, HKTT: xã V, huyện V, tỉnh T đi bộ ra từ cửa hàng tạp hóa của Chung cư CT3 ra, trên tay cầm 01(một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ, dung lượng 64Gb, Imei: 35290811557xxxx đi đến chỗ chị Kim A đang đứng chờ. Khi chị L vừa ngồi

lên phía sau chiếc xe máy của chị Kim A, H điều khiển xe máy áp sát vào bên phải xe của chị K, dùng tay trái giật chiếc điện thoại Iphone 11, màu đỏ chị L đang cầm trên tay rồi phóng xe bỏ chạy về phía đường Quốc lộ 6 theo đường Binh đoàn 12 và chạy vào đường T, phường P, quận Hà Đông. Lúc này, chị L và chị Kim A hô "*cướp, cướp*" và điều khiển xe máy đuổi theo phía sau xe của H. H chạy vào tổ dân phố 2, phường P và bỏ chiếc xe máy lại tại một nhà trọ tại số 02 ngõ 2, tổ 3, phường P, quận H và tiếp tục bỏ chạy bộ về hướng tổ dân phố 3, phường P. Khi H chạy vào ngõ 2, tổ dân phố 3, phường P, quận H thì bị tổ công tác của Công an phường P phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

Tại biên bản và Kết luận định giá tài sản số 242B ngày 28/8/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận H, kết luận: "01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ, dung lượng 64Gb, Imei: 35290811557xxxx, đã qua sử dụng, trị giá 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng)".

Ngày 22/8/2021, Nguyễn Thanh Tm đến Công an quận H đầu thú khai nhận: đã 04 lần mua điện thoại của Nguyễn Đình H như đã nêu trên. Các lần H đều gọi điện thoại cho Tm bảo có điện thoại cần bán, Tm hẹn gặp H tại trước cổng vào tổ dân phố 5-6, phường Y, quận H để kiểm tra, mua máy điện thoại. Thời gian giao dịch các lần đều là buổi tối, máy điện thoại H do bán cho Tm đều trong tình trạng được khóa bảo mật và H không biết mật khẩu. Sau khi mua điện thoại của H về cửa hàng Tm tự thực hiện phá khóa, xóa toàn bộ dữ liệu trên điện thoại sau đó bán điện thoại cho khách cần dùng lấy tiền chênh lệch giá. Tm biết những chiếc điện thoại trên mua của H đều do Hphạm tội mà có nhưng vì hám rẻ nên Tm mua.

Ngày 22/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an quận H đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 161 và tiến hành khám xét tại chỗ ở của Nguyễn Thanh Tm tại số 67, tổ dân phố 5, phường Y, quận H, thu giữ: 01(một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung A01, màu xanh, số Imei: 352287/56/2xxxx4/4, đã qua sử dụng.

*** Vật chứng của vụ án đã thu giữ, gồm:**

Thu giữ của Nguyễn Đình H:

01(một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 màu đỏ, dung lượng: 64Gb, Imei: 35290811557xxxx, số máy: MWHV2LL/A, đã qua sử dụng là tài sản Nguyễn Đình H chiếm đoạt của chị Trịnh Thị Diệu L bán cho Tm;

01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, Imei: 3533xxx, số thuê bao 0932234xxx là phương tiện Nguyễn Đình H dùng để liên lạc với Nguyễn Thanh Tm, do H tự nguyện giao nộp;

01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu, BKS: 29X3-09xxx, đã qua sử dụng là phương tiện Nguyễn Đình H đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Thu giữ của Nguyễn Thanh Tm:

Thu trong quá trình khám xét khẩn cấp: 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A01 màu xanh, dung lượng: 32Gb, seri: R58R12QxxxJ, Imei: 352287/56/2xxxx4/4, đã qua sử dụng, là tài sản do Nguyễn Đình H chiếm đoạt của chị Triệu Thị Y, H bán lại cho Tm;

01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màu trắng, số Imei: 01343500407xxxx, sim số thuê bao 084681xxxx, là phương tiện Tm dùng để liên lạc với Nguyễn Đình H, do Tm tự nguyện giao nộp;

01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh rêu, dung lượng: 256Gb, Imei: 353918109634xxx , đã qua sử dụng, là tài sản Nguyễn Đình H chiếm đoạt của chị Đặng Thị Thu H bán lại cho Tm, do Tm tự nguyện giao nộp;

Số tiền 6.000.000 đồng là tiền do Tm được hưởng lợi từ việc bán điện thoại, do Tm tự nguyện giao nộp.

*** Vật chứng của vụ án chưa thu giữ được, gồm:**

01(một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 Plus, màu bạc, dung lượng 256 GB, Imei: 358592105077xxx, là tài sản Nguyễn Đình H chiếm đoạt của anh Trần Anh T, H bán lại cho Tm, Tm đã bán cho người không quen biết.

01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S21 Plus màu đen, dung lượng 128 GB, là tài sản Nguyễn Đình H chiếm đoạt của anh Dương Văn T, H bán lại cho Tm, Tm đã bán cho người không quen biết.

Quá trình chuẩn bị xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo Nguyễn Đình H đã tự nguyện nộp 2.000.000đ để khắc phục hậu quả.

Tại bản cáo trạng số 343/CT-VKS-HĐ ngày 29.11.2021, Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo:

- Nguyễn Đình H về tội: ***Cướp giật tài sản, Trộm cắp tài sản*** quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 và Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Nguyễn Thanh Tm về tội: ***Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có,*** quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

* Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hgiữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- HĐXX áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171 và Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h,g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt Nguyễn Đình H từ 48 tháng đến 54 tháng về tội Cướp giật tài sản.

Từ 12 đến 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản

Buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung của cả hai tội từ 60 tháng đến 69 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Tm từ 6 đến 9 tháng tù về tội: Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

- Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải bồi thường trả anh Dương Văn T số tiền 14.000.000đ; trả anh Trần Anh T 9.000.000đ; buộc H nộp 7.500.000đ để sung quỹ nhà nước; bảo thủ số tiền 2.000.000đ gia đình bị cáo H nộp để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu, phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Đình H; tịch thu phát mại, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphone 5 đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh T.

Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 6.000.000đ bị cáo Nguyễn Thanh Tmđã nộp.

Trả lại ông Nguyễn Đình Ha 01xe máy Dream BKS 29X3-09xxx.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án hoàn toàn đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Do không có tiêu ăn tiêu, trong khoảng thời gian từ ngày 21/6/2021 đến ngày 21/8/2021 tại địa bàn quận H, thành phố Hà Nội, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của người khác Nguyễn Đình H đã lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Dương Văn T 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S21, Plus màu đen, đã qua sử dụng, trị giá **14.000.000 đồng** bán cho Nguyễn Thanh Tm lấy số tiền 5.000.000 đồng.

Ngoài ra, Nguyễn Đình H đã sử dụng phương tiện là chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS: 29X3-09xxx, **04** lần thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác tài sản. Trong đó: chiếm đoạt của anh Trần Anh T tài sản là 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 Plus, màu bạc, dung lượng 256Gb, đã qua sử dụng, trị giá 9.000.000đồng bán cho Nguyễn Thanh Tm lấy số tiền 5.000.000đồng; chiếm đoạt của chị Đặng Thị Thu H tài sản là 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Promax, màu xanh rêu, dung lượng 256 Gb, đã qua sử dụng, trị giá 16.000.000 đồng bán cho Nguyễn Thanh Tm lấy số tiền 7.000.000 đồng; chiếm đoạt của chị Triệu Thị Y tài sản là 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A01, màu xanh, số Imei: 352287/56/2XXXX4/4, đã qua sử dụng, trị giá 700.000 đồng bán cho Nguyễn Thanh Tm lấy số tiền 500.000 đồng; chiếm đoạt của chị Trịnh Thị Diệu L tài sản là 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ, dung lượng 64Gb, đã qua sử dụng, trị giá 11.000.000 đồng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Sau khi mua điện thoại của H, Tm tự phá khóa mật khẩu, xóa toàn bộ dữ liệu trên điện thoại sau đó bán cho những người không quen biết 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S21, Plus màu đen; 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 Plus, màu bạc để hưởng lợi số tiền **6.000.000** đồng và đưa cho chị Trương Thảo Thảo V sinh năm 2001, trú tại: tổ 7, phường Y, quận Hà Đông, TP. Hà Nội (là vợ của Tâm) sử dụng 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Promax, màu xanh rêu; Ngày 23/8/2021; Tmđã giao nộp lại 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Promax, màu xanh rêu và 01 điện thoại di động Samsung A01.

[3]. Hành vi trên của các bị cáo là trái phép, đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố Nguyễn Đình Hvề tội: ***Cướp giật tài sản và tội Trộm cắp tài sản*** quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 và Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Nguyễn Thanh Tm về tội: ***Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có,*** quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đình H đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khác về tài sản, gây mất trật tự trị an trên địa bàn; Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh Tm đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác.

Xét vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Đình H có 01 tiền án, chưa được xóa án tích, 4 lần thực hiện hành vi cướp giật nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "tái phạm" và "phạm tội 2 lần trở lên" là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h, g khoản 1 Điều 52 BLHS; Bị cáo Nguyễn Thanh Tm 4 lần thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên phải chịu tình tiết tăng nặng "phạm tội 2 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Do vậy, cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người tốt và thực hiện biện pháp đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; gia đình bị cáo H tự nguyện nộp 2.000.000đ giúp bị cáo khắc phục một phần hậu quả; bị cáo Tm nhân thân chưa tiền án, tiền sự, đã tự nguyện giao nộp 6.000.000đ tiền thu lời bất chính; đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Nguyễn Đình H phạm hai tội nên HĐXX quyết định hình phạt đối với từng tội sau đó tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo H phải chịu hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự.

Do vậy, áp dụng hình phạt như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo, đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Ngày 30/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã trao trả cho chị Triệu Thị Y 01(một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung A01 màu xanh, dung lượng: 32Gb, seri: R58R12QXXXJ, Imei: 352287/56/2XXXX4/4, đã qua sử dụng; trả cho chị Trịnh Thị Diệu L 01(một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 màu đỏ, dung lượng: 64Gb, Imei: 35290811557XXXX, số máy: MWHV2LL/A, đã qua sử dụng; trả cho chị Đặng Thị Thu H 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Promax, màu xanh

rêu, dung lượng 256 Gb, đã qua sử dụng. Chị Y, chị H và chị L đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự nên Tòa không xét.

Về số tiền 17.500.000đ sau khi bán 04 chiếc điện thoại cho Tâm, H đã sử dụng ăn tiêu hết, Tmkhông có yêu cầu gì đối với số tiền trên.

01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy Note 10 Plus, màu bạc của anh Trần Anh T trị giá 9.000.000đ và 01 chiếc điện thoại Samsung S21 Plus màu đen trị giá 14.000.000đ của anh Dương Văn T không tuy tìm được, người bị hại là anh Trần Anh T và anh Dương Văn T cùng đề nghị bị cáo H phải bồi thường nên buộc bị cáo Hphải bồi thường trả anh Trần Anh T và anh Dương Văn T 100% giá trị 02 chiếc điện thoại là có căn cứ.

01 chiếc điện thoại Samsung A01 của chị Yêu bị cáo bán cho Tm 500.000đ và Iphone 11 Promax của chị H bị cáo bán cho Tm 7.000.000đ; tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại; như vậy bị cáo đã thu lời bất chính 7.500.000đ; HĐ xét thấy đây là tiền thu lời bất chính nên cần buộc bị cáo Nguyễn Đình H nộp 7.500.000đ để sung ngân sách nhà nước.

01 điện thoại Nokia thu giữ của Huy, 01 điện thoại Iphone 5 thu giữ của H là phương tiện các bị cáo sử dụng liên lạc khi phạm tội nên cần tịch thu, phát mại, sung ngân sách nhà nước là có căn cứ.

Số tiền 2.000.000đ gia đình bị cáo Nguyễn Đình H nộp cần bảo thủ để thi hành án.

Số tiền 6.000.000đ bị cáo Nguyễn Thanh Tm tự nguyện giao nộp là tiền thu lời bất chính nên tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu, BKS: 29X3-09XXX, số khung 304XXX, số máy 1604XXX, đã thu giữ, là phương tiện Nguyễn Đình H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Kết quả điều tra xác định: Nguyễn Đình H đã mượn xe của ông Nguyễn Đình Ha (bố đẻ của H), chiếc xe trên ông Ha mua lại nên đứng tên Nguyễn Văn Đ, SN 1962, trú tại: phường T, thị trấn P, huyện Đ, TP.Hà Nội. Ông Ha không biết việc H sử dụng chiếc xe máy trên vào việc phạm tội; xe có đủ giấy tờ hợp lệ, không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng, nên tuyên trả cho ông Nguyễn Đình Ha chiếc xe máy trên là hợp pháp.

Đối với Trương Thị Thảo V (là vợ của Nguyễn Thanh T), Tm đã cho V 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax để vân sử dụng, là tài sản H đã

chiếm đoạt của chị Đặng Thị Thu H bán cho Tm. Quá trình điều tra xác định: Vân không biết chiếc điện thoại là do H, Tm phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với V là có căn cứ.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội: ***Cướp giật tài sản và Trộm cắp tài sản.***

Bị cáo Nguyễn Thanh Tm về tội: ***Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có***.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171 và Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h,g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Đình H 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản; 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu hình phạt của cả hai tội là 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam 21/8/2021.

- Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Nguyễn Thanh Tm 6 (sáu) tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 23/8/2021 đến ngày 30/8/2021).

3. Về xử lý vật chứng và Áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 584,585,585,589 Bộ luật dân sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại Nokia màu đen, số IMEI: 35339509078XXXX lắp số thuê bao 0932.234.XXX, đã qua sử dụng; 01 điện thoại Iphone 5, màu trắng, số IMEL: 01343500407XXXX, lắp số thuê bao 084681XXXX, đã qua sử dụng.

- Trả lại tài sản là: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS 29X3-09XXX, số khung: RLHHA0808AY304XXX, số máy: HA08E-1604XXX, đã qua sử dụng cho ông Nguyễn Đình Ha.

(Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H, Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/01/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an quận H và chi cục thi hành án dân sự quận H).

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 6.000.000đ tại Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 30/12/2021 vào tài khoản số 3949.0.1052739 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H; Bảo thủ số tiền 2.000.000đ tại biên lai số 7354 ngày 22.12.2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H gia đình bị cáo Nguyễn Đình H nộp để đảm bảo thi hành án.

- Buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải bồi thường trả anh Dương Văn T số tiền 14.000.000đ; bồi thường trả anh Trần Anh T số tiền 9.000.000đ.

- Buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải nộp 7.500.000đ để sung ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Đình H nộp 200.000đ án phí HSST và 1.150.000đ án phí dân sự;

Bị cáo Nguyễn Thanh Tm phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND quận H;
- Công an quận H;
- Cơ quan THADS quận H;
- Các bị cáo; người bị hại;
- UBND xã/phường nơi cư trú của BC (Thay TBKQXX)
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Mai